

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: **530/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đăk Nông, ngày 18 tháng 4 năm 2019*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn; thủ tục hành chính liên thông từ cấp xã lên cấp tỉnh lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tại Một cửa điện tử**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 58/TTr-SNN ngày 29 tháng 3 năm 2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn; thủ tục hành chính liên thông từ cấp xã lên cấp tỉnh lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tại Một cửa điện tử.

#### **Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp Viễn thông Đăk Nông cập nhật Quy trình nội bộ lên Một cửa điện tử, bổ sung cán bộ, công

chức, viên chức tiếp nhận, xử lý và trả kết quả (*phản Người thực hiện*) trên Một cửa điện tử theo đúng quy định.

Trường hợp có sự thay đổi về cán bộ, công chức, viên chức xử lý hồ sơ TTHC (do luân chuyển, điều động, nghỉ việc...); thay đổi về thời gian thực hiện hồ sơ TTHC (TTHC công bố sửa đổi, bổ sung); thủ tục hành chính bị bãi bỏ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp Viễn thông Đăk Nông chủ động cập nhật hoặc xóa bỏ trên Một cửa điện tử theo đúng quy định.

Trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính mới ban hành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt bổ sung Quy trình nội bộ thủ tục hành chính, để bổ sung thực hiện tại Một cửa điện tử theo đúng quy định.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các PCVP UBND Tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh;
- Viễn thông Đăk Nông;
- Lưu: VT, TTHCC, KSTT.

3

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng



Phụ lục 1

**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ THỰC HIỆN TẠI MỘT CỦA ĐIỆN TỬ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**1. Thủ tục hỗ trợ dự án liên kết**

Tổng thời gian thực hiện TTNC: 25 (ngày làm việc) x 08 giờ = 200 giờ.

Buộc thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Truoc hạn (2d)	Đúng hạn (1d)	Quá hạn (0d)
Buộc 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức	<p>1. Chu đầu tư dự án liên kết nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (theo mẫu 01).</p> <p>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu).</p> <p>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p>	04 giờ			
Buộc 2	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyên viên	<p>- Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.</p> <p>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện thì thực hiện B3.</p> <p>+ Trường hợp không đáp ứng được các điều kiện theo quy định, phòng Nông nghiệp có thông báo bằng văn bản cho Phòng một cửa. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Phòng một cửa thông báo chủ đầu tư dự án liên kết biết bổ sung các giấy tờ có liên quan trong hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Xác minh (nếu có).</p> <p>Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị</p> <p>- Trình lãnh đạo phê duyệt.</p>	04 giờ			
	Văn thư	Công chức	Đóng dấu.	04 giờ			
	Phòng Nông nghiệp và PTNT		Chuyển phòng ban chuyên môn.				

		Sau khi nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ. Hội đồng thẩm định gồm Lãnh đạo phòng Nông nghiệp và PTNT là chủ tịch hội đồng, các thành viên phòng Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và UBND các xã có liên quan.	
Bước 3	Hội đồng thẩm định	Chủ tịch Hội đồng thẩm định	Trong thời hạn 12 ngày làm việc sau khi nhận hồ sơ, Hội đồng tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì Phòng Nông nghiệp và PTNT trình UBND cấp UBND huyện xem xét phê duyệt. Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì trong vòng 2 ngày làm việc kể từ khi thẩm định, Phòng Nông nghiệp và PTNT phải thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết biết.
Bước 4	Văn phòng UBND cấp huyện	Lãnh đạo Văn phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển chuyên viên xử lý
		Chuyên viên VP	Xử lý, thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo.
Bước 5	UBND cấp huyện	CT, PCT	Xem xét ra quyết định phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết..
	Văn thư	Công chúc	Đóng dấu, chuyển kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
	Bộ phận TN và TKQ	Công chức, viên chức	Thông báo cho tổ chức, cá nhân. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

**II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**1. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm**

Tổng thời gian thực hiện TTNC: 11 (ngày làm việc) x 08 giờ = 88 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2d)	Đúng hạn (1d)	Quá hạn (0d)
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức	<p>1. Chủ đầu tư dự án liên kết nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (theo mẫu 01).</p> <p>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu).</p> <p>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p>	8 giờ			
Bước 2	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Chuyên viên	<p>Lãnh đạo Phòng</p> <p>Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV thụ lý.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: (Chuẩn bị nội dung kiểm tra, thông báo thời gian kiểm tra cho tổ chức/cá nhân biết để tiến hành làm bài kiểm tra theo quy định).</li> <li>- Sau khi kiểm tra kiến thức về ATTP:</li> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu kết quả đạt yêu cầu quy định: tham mưu Giấy xác nhận kiến thức về ATTP</li> <li>+ Trường hợp không đạt: tham mưu thông báo kết quả không đạt gửi tổ chức/cá nhân.</li> </ul> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Ban lãnh đạo đơn vị được giao nhiệm vụ	LĐ đơn vị được giao nhiệm vụ	Xem xét, ký nháy	48 giờ			
Bước 4	đơn vị được giao nhiệm vụ	CV, VC	<p>Đóng dấu, vào sổ theo dõi</p> <p>Gửi kết quả về bộ phận 1 của UBND cấp huyện, thị xã</p>	16 giờ			
Bước 5	UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	4 giờ			

**2. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản**

Tổng thời gian thực hiện TTTHC: 15 (ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC	1. Chủ đầu tư dự án liên kết nộp hồ sơ tại Phòng một cửa UBND các huyện (theo mẫu 01). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. 4. Chuyển hồ sơ.	4 giờ			
Bước 2	Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện, thị xã	LĐ Phòng Nông nghiệp	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	4 giờ			
Bước 3	Ban lãnh đạo	LĐ đơn vị được giao nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (Tham mưu thành lập đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở và thông báo đến cơ sở thẩm định ;</li> <li>Thẩm định tại cơ sở;</li> <li>- Xử lý kết quả thẩm định:</li> <li>+ Nếu đạt: tham mưu cho Lãnh đạo ban hành Giấy chứng nhận.</li> <li>+ Nếu không đạt: Tham mưu Thông báo không đạt gửi tổ chức/cá nhân biết trong đó nêu rõ lý do</li> </ul>	92 giờ			
Bước 4	Văn thư	Phụ trách bộ phận	Xem xét ký nháy	04 giờ			
Bước 5	đơn vị được giao nhiệm vụ	CC, VC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu, vào sổ theo dõi</li> <li>- Gửi kết quả về bộ phận 1 của UBND cấp huyện, thị xã</li> </ul>	04 giờ			
	UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	không tính thời gian			

**3. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn).**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15/ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Chủ đầu tư dự án liên kết nộp hồ sơ tại Phòng một cửa UBND các huyện (theo mẫu 01).</li> <li>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu).</li> <li>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.</li> <li>4. Chuyển hồ sơ.</li> </ul>	4 giờ			
Bước 2	Phòng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện, thị xã	Chuyên viên được phân công thụ lý	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý.</li> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (Tham mưu thành lập đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở và thông báo đến cơ sở thẩm định (nếu có); Thẩm định tại cơ sở (nếu có);</li> <li>- Xử lý kết quả thẩm định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu đạt: tham mưu cho Lãnh đạo ban hành Giấy chứng nhận.</li> <li>+ Nếu không đạt: Tham mưu Thông báo không đạt gửi tổ chức/cá nhân biết trong đó nêu rõ lý do</li> </ul> </li> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Ban lãnh đạo	LĐ đơn vị được giao nhiệm vụ	Xem xét ký nháy	4 giờ			
Bước 4	Văn thư đơn vị được giao nhiệm		Ký, ban hành	12 giờ			
Bước 5	UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu, vào sổ theo dõi</li> <li>- Gửi kết quả về bộ phận 1 của UBND cấp huyện, thị xã</li> <li>- Thông báo cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	04 giờ	không tính thời gian		

**4. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản** (trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận).

**4.1. Trường hợp do mất, hư hỏng Giấy chứng nhận hoặc có sự thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận nhưng không liên can đến con người và địa điểm sản xuất, kinh doanh.**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05(ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1 UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC		1. Chủ đầu tư dự án liên kết nộp hồ sơ tại Phòng một của UBND các huyện (theo mẫu 01). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. 4. Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
Bước 2 Phòng Nông nghiệp	LĐ Phòng Nông nghiệp		- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý. - Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xem xét hồ sơ cũ của tổ chức/cá nhân nộp. + Nếu đạt cấp GCN. + Nếu không đạt thông báo cho tổ chức/cá nhân.	04 giờ			
Bước 3 Ban lãnh đạo	LĐ đơn vị được giao nhiệm vụ		Xem xét ký nháy	24 giờ			
Bước 4 Văn thư đơn vị được giao nhiệm vụ			LĐ Phòng Nông nghiệp Ký, ban hành	04 giờ			
Bước 5 UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC		- Đóng dấu, vào sổ theo dõi - Gửi kết quả về bộ phận 1 của UBND cấp huyện, thị xã - Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	không tính thời			

**4.2. Trường hợp do có sự thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận liên quan đến con người, sản phẩm và địa điểm sản xuất, kinh doanh**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05/ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	UBND cấp huyện, thị xã	CV, CC	<p>1. Chủ đầu tư dự án liên kết nộp hồ sơ tại Phòng một cửa UBND các huyện (theo mẫu 01).</p> <p>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu).</p> <p>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p>	04 giờ			
Bước 2	Phòng Nông nghiệp các huyện, thị xã	Chuyên viên được phân công thụ lý	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ, chuyển cho CV xử lý.</li> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (Tham mưu thành lập đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở và thông báo đến cơ sở thẩm định (nếu có); Thẩm định tại cơ sở (nếu có);</li> <li>- Xử lý kết quả thẩm định:</li> <li>+ Nếu đạt: tham mưu cho Lãnh đạo ban hành Giấy chứng nhận.</li> <li>+ Nếu không đạt: Tham mưu Thông báo không đạt gửi tổ chức/cá nhân biết trong đó nêu rõ lý do</li> </ul>	04 giờ			
Bước 3	Ban lãnh đạo	LD Phòng Nông nghiệp	Xem xét ký nháy	24 giờ			
Bước 4	Văn thư đơn vị được giao nhiệm	LD đơn vị được giao nhiệm vụ	Ký, ban hành	04 giờ			
Bước 5	UBND cấp huyện, thị xã		<p>Đóng dấu, vào sổ theo dõi</p> <p>Gửi kết quả về bộ phận 1 của UBND cấp huyện, thị xã</p> <p>- Thông báo cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>	Không tính thời gian			

**Phụ lục 2**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN THỰC HIỆN TẠI MỘT  
CỦA ĐIỆN TỬ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh

**LĨNH VỰC THỦY LỢI**

1. Thủ tục hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng và tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện).

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 7 (ngày làm việc) x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Bộ phận TN và TKQ cấp xã	CC, VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). 4. Chuyển hồ sơ. - Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. - Niêm yết, công khai - Trình lãnh đạo phê duyệt	4 giờ			
Bước 2	CC cấp xã	CC, VC		40 giờ			
Bước 3	Lãnh đạo	Lãnh đạo UBND cấp xã	- Phê duyệt kết quả	8 giờ			
Bước 4	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Trả kết quả Bộ phận TN và TKQ	4 giờ			
Bước 5	Bộ phận TN và TKQ		- Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

**Phụ lục 3**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG TỪ UBND CẤP XÃ ĐẾN UBND CẤP TỈNH THUỘC THĂM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỔ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THỰC HIỆN TẠI MỘT CỬA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 8 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**I. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**1. Thủ tục công nhận làng nghề**

Tổng thời gian thực hiện TTHC 30 (ngày làm việc) x 08 giờ = 240 giờ.

Cơ quan thực hiện	Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
UBND cấp xã	B1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	CC, VC	<p>1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</p> <p>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p>	4 giờ			
	Công chức cấp xã	CC		Xử lý, thẩm định hồ sơ. UBND cấp xã xem xét nhận vào hồ sơ và gửi UBND cấp huyện, thị xã để thẩm tra hồ sơ. Trình lãnh đạo phê duyệt.	28 giờ			
	Lãnh đạo UBND xã	CT, PCT		Phê duyệt văn bản.L20	04 giờ			
	Văn thư xã	CC, VC		Đóng dấu. Chuyển văn bản cho Phòng, ban chuyên môn huyện xử lý	04 giờ			

<b>UBND huyện</b>	<b>B 2</b>	Lãnh đạo phòng Chuyên viên phòng chuyên môn của huyện	Lãnh đạo phòng Chuyên viên phòng chuyên môn của huyện	Duyệt, chuyển CV	04 giờ
				1. UBND cấp huyện, thị xã Thẩm tra hồ sơ, xác nhận và trình Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua Chi cục Phát triển nông thôn), Địa chỉ: đường Lý Thái Tổ, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông. 2. Soạn thảo văn bản 3. Trình lãnh đạo	32 giờ
		Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND huyện	- Phê duyệt văn bản	02 giờ
<b>Sở Nông nghiệp và PTNT</b>	<b>B 3</b>	Văn thư	CC, VC	Đóng dấu Chuyển cho Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua Chi cục Phát triển nông thôn)	02 giờ
			Lãnh đạo Chi cục	- Duyệt HS, chuyển CV xử lý	04 giờ
		Chi cục Phát triển nông thôn	CC, VC	Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì Chi cục Phát triển nông thôn tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét duyệt công nhận làng nghề (Thành phần Hội đồng xét duyệt Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực).  Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện thì Chi cục Phát triển nông thôn thông báo bằng văn bản cho UBND cấp huyện, thị xã, trên cơ sở đó UBND cấp huyện, thị xã chuyển cho UBND cấp xã để nghị tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.  Tham mưu HS, văn bản trình UBND tỉnh	18 giờ

	Sở Nông nghiệp và PTNT	GD, PGĐ	- Duyệt HS, văn bản	04 giờ		
(tt)	Văn thư	CC, VC	Đóng dấu Chuyển UBND tỉnh	04 giờ		
	Văn thư	CC	Lãnh đạo phòng	Chuyển HS phòng, ban chuyên môn	0.5 giờ	
	Phòng chuyên môn	Chuyên viên phòng	Thăm tra HS, văn bản Trình Lãnh đạo phê duyệt	Lãnh đạo duyệt, chuyển CV xử lý	01 giờ	
	VP UBND tỉnh	CVP, PCVP	Phê duyệt trình LD UBND tỉnh.	14 giờ		
<b>UBND tỉnh</b>	<b>B 4</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>CT, PCT</b>	<b>Phê duyệt quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt công nhân làng nghề.</b>	<b>04 giờ</b>	
	Văn thư	CC	Đóng dấu . Gửi kết quả về Hội đồng xét duyệt	0.5 giờ		
<b>Hội đồng xét duyệt</b>	<b>B 5</b>	<b>Hội đồng xét duyệt</b>	<b>Hội đồng xét duyệt</b>	<b>- Trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thành lập, Hội đồng xét duyệt công nhân làng nghề tổ chức xét duyệt và phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét công nhận làng nghề. - Chuyển HS phòng, ban chuyên môn</b>	<b>88 giờ</b>	
	Văn thư	CC, VC	Lãnh đạo phòng	Thẩm tra HS	0.5 giờ	
	Phòng chuyên môn	CV	Thẩm tra HS Trình Lãnh đạo VP	Duyệt.	01 giờ	
<b>UBND tỉnh</b>	<b>B 6</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>CT, PCT</b>	<b>Đóng dấu.</b>	<b>14 giờ</b>	
	Văn thư	CC, VC	Chuyển Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp xã.	Đóng dấu.	0.5 giờ	

<i>UBND xã</i>	<i>B 7</i>	Bộ phận TN và TKQ của UBND xã	CC, VC	UBND cấp xã trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
----------------	------------	-------------------------------	--------	---	--	--

## 2. Thủ tục công nhận nghề truyền thống

Tổng thời gian thực hiện TTHC 30 (ngày làm việc) x 08 giờ = 240 giờ.

<i>Cơ quan thực hiện</i>	<i>Bước thực hiện</i>	<i>Bước thực hiện</i>	<i>Đơn vị thực hiện</i>	<i>Người thực hiện</i>	<i>Kết quả thực hiện</i>	<i>TG quy định</i>	<i>Trước hạn (2đ)</i>	<i>Đúng hạn (1đ)</i>	<i>Quá hạn (0đ)</i>
<i>UBND xã</i>			Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	CC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định. 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. 4. Chuyển hồ sơ.	4 giờ			
<i>UBND xã</i>	<i>B 1</i>	Công chức cấp xã	CC	Lãnh đạo UBND xã	Xử lý, thẩm định hồ sơ. UBND cấp xã xem xét xác nhận vào hồ sơ và gửi UBND cấp huyện, thị xã để thẩm tra hồ sơ. Trình lãnh đạo phê duyệt.	28 giờ			
			CT, PCT	Văn thư xã	Đóng dấu Chuyển văn bản cho Phòng, ban chuyên môn huyện xử lý	04 giờ			
				Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng Duyệt, chuyển CV	04 giờ			

<b>UBND huyện</b>	<b>B 2</b>	Phòng chuyên môn của huyện	CV	<p>1. UBND cấp huyện, thị xã Thẩm tra hồ sơ, xác nhận và trình Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua Chi cục Phát triển nông thôn), Địa chỉ: đường Lý Thái Tổ, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>2. Soạn thảo văn bản</p> <p>3. Trình lãnh đạo</p>	32 giờ
<b>Sở Nông nghiệp và PTNT</b>	<b>B 3</b>	Chi cục Phát triển nông thôn	CT, PCT LĐ UBND cấp huyện Văn thư Lãnh đạo Chi cục	<p>Phê duyệt văn bản</p> <p>Đóng dấu. Chuyển cho Sở Nông nghiệp và PTNT (through qua Chi cục Phát triển nông thôn)</p> <p>- Duyệt HS, chuyển CV xử lý</p>	<p>02 giờ</p> <p>02 giờ</p> <p>04 giờ</p>
				<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ UBND cấp huyện, thị xã. Chi cục Phát triển nông thôn có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>1. Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì Chi cục Phát triển nông thôn tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét duyệt công nhận nghề truyền thống (Thành phần Hội đồng xét duyệt Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực).</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện thì Chi cục Phát triển nông thôn thông báo bằng văn bản cho UBND cấp huyện, thị xã, trên cơ sở đó UBND cấp huyện, thị xã chuyển cho UBND cấp xã đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.</p> <p>Tham mưu HS, văn bản trình UBND tỉnh</p>	12 giờ

	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	GĐ, PGĐ	Duyệt HS, văn bản	04 giờ
	Văn phòng	CC, VC	Đóng dấu Chuyển UBND tỉnh	04 giờ
	Văn thư	CC	Chuyển HS phòng, ban chuyên môn	0.5 giờ
	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng CV	Lãnh đạo duyệt, chuyển CV xử lý Thẩm tra HS, văn bản Trình Lãnh đạo phê duyệt	01 giờ 14 giờ
<b>UBND tỉnh</b>	<b>B 4</b>	VP UBND tỉnh	CVP, PCVP	Duyệt trình LĐ UBND tỉnh
	UBND tỉnh	CT, PCT	Duyệt.	04 giờ
	Văn thư	CC	Đóng dấu.Gửi kết quả về Hội đồng xét duyệt	0.5 giờ
<b>Hội đồng xét duyệt</b>	<b>B 5</b>	Hội đồng xét duyệt	Hội đồng xét duyệt	Trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thành lập, Hội đồng xét duyệt công nhận làng nghề tổ chức xét duyệt và phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét công nhận làng nghề.
	Văn thư	CC	Chuyển HS phòng, ban chuyên môn	0.5 giờ
	Phòng ban chuyên môn	Lãnh đạo phòng CV	Lãnh đạo duyệt, chuyển Chuyên viên xử lý Thẩm tra HS Trình Lãnh đạo VP	01 giờ 14 giờ
<b>UBND tỉnh</b>	<b>B 6</b>	VP UBND tỉnh	CVP, PCVP	Duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh
	Lãnh đạo UBND tỉnh	CT, PCT	UBND tỉnh xem xét quyết định công nhận nghề truyền thống	04 giờ



<b>UBND tỉnh</b>	Văn thư	CC	1. Đóng dấu; 2. Sở Nông nghiệp và PTNT; 3. Chuyển UBND cấp huyện; 4. Chuyển Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp xã.	0.5 giờ			
<b>UBND xã</b>	B 7	Bộ phận TN và TKQ	CC, VC	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.			

### 3. Thủ tục công nhận làng nghề truyền thống

Tổng thời gian thực hiện TTHC 30 (ngày làm việc) x 08 giờ = 240 giờ.

<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>TG quy định</b>	<b>Truóc hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
				1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định. 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. 4. Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<b>UBND xã</b>	<i>B 1</i>	<i>Bộ phận TN và TKQ</i>	<i>CC, VC cấp xã</i>	1. Xử lý, thẩm định hồ sơ. 2. UBND cấp xã xem xét xác nhận vào hồ sơ và gửi UBND cấp huyện, thị xã để thẩm tra hồ sơ. 3. Trình lãnh đạo phê duyệt.	28 giờ			
				Phê duyệt văn bản.	04 giờ			
		<b>Công chức cấp xã</b>	<b>CC</b>					
		<b>Lãnh đạo UBND xã</b>	<b>CT, PCT</b>					

	Văn thư xã	CC, VC	Đóng dấu Chuyển văn bản cho Phòng, ban chuyên môn huyện xử lý	04 giờ	
<b>UBND huyện</b>	Lãnh đạo phòng chuyên môn của huyện	Lãnh đạo phòng	Duyệt, chuyển CV	04 giờ	
	B 2	CV	1. UBND cấp huyện, thị xã Thẩm tra hồ sơ, xác nhận và trình Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua Chi cục Phát triển nông thôn) 2. Soạn thảo văn bản 3. Trình lãnh đạo	32 giờ	
	UBND cấp huyện	CT, PCT	- Phê duyệt văn bản	02 giờ	
SNN	Văn thư	CC, VC	Đóng dấu Chuyển cho Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua Chi cục Phát triển nông thôn)	02 giờ	
	Chi cục	Lãnh đạo Chi cục	- Duyệt HS, chuyển CV xử lý	04 giờ	

Sở Nông nghiệp và PTNT	B 3	Chi cục Phát triển nông thôn	Chuyên viên phòng KTHT	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ UBND cấp huyện, thị xã. Chi cục Phát triển nông thôn có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung chủ yếu trong hồ sơ.
		Lãnh đạo Sở	GD, PGĐ	1. Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì Chi cục Phát triển nông thôn tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét duyệt công nhận làng nghề truyền thống (Thành phần Hội đồng xét duyệt Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực).
		Văn phòng	CC, VC	2. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện thì Chi cục Phát triển nông thôn thông báo bằng văn bản cho UBND cấp huyện, thị xã, trên cơ sở đó UBND cấp huyện, thị xã chuyển cho UBND cấp xã đề nghị tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.
		Văn thư	CC	3. Tham mưu HS, văn bản trình UBND tỉnh
UBND tỉnh	B 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	- Duyệt HS, văn bản Đóng dấu Chuyển UBND tỉnh
		VP UBND tỉnh	CV	- Chuyển HS phòng, ban chuyên môn - Lãnh đạo duyệt, chuyển CV xử lý
		UBND tỉnh	CT, PCT	Thảm tra HS, văn bản Trình Lãnh đạo phê duyệt
		Văn thư	CC	Gửi kết quả về Hội đồng xét duyệt Đóng dấu

<b>Hội đồng xét duyệt</b>	<i>B 5</i>	Hội đồng xét duyệt	Hội đồng xét duyệt	Trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thành lập, Hội đồng xét duyệt công nhân làng nghề tổ chức xét duyệt và phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét công nhân làng nghề.	88 giờ
		Văn thư	CC, VC	Chuyển HS phòng, ban chuyên môn	0.5 giờ
		Phòng ban chuyên môn VP	Lãnh đạo phòng CV	Lãnh đạo duyệt, chuyển Chuyên viên xử lý	01 giờ
				Thẩm tra HS	
				Trình Lãnh đạo VP	14 giờ
<b>UBND tỉnh</b>	<i>B 6</i>	VP UBND tỉnh	CVP, PCVP	Duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ
		Lãnh đạo UBND tỉnh	CT, PCT	Xem xét quyết định công nhận làng nghề truyền thống	04 giờ
				1. Đóng dấu; 2. Chuyển Sở Nông nghiệp và PTNT 3. Chuyển UBND cấp huyện; 4. Chuyển Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp xã.	
<b>UBND cấp xã</b>		Bộ phận TN và TKQ	CC	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	